TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ XUYÊN** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2019/HSST
Ngày 05 tháng 9 năm 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN, TỈNH SÓC TRĂNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông **Phạm Thanh Tùng** .

- *Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Bà **Lâm Thị Tám**, Giáo viên hưu trí.

2. Ông **L. Minh Trí**, Chủ tịch Liên đoàn lao động huyện Mỹ Xuyên .

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Trần Văn Dũng** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa:* Ông **Đặng Phước Thiện**– Kiểm sát viên.

Trong các ngày 04 và 05 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2019/TLST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 08 năm 2019 đối với bị cáo:

N.T.M.L. , sinh năm 1987; Tại: huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng. Nơi đăng ký thường trú: Ấp 3, thị trấn Phú Lộc, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Luyến (chết) và bà L. Thị Ánh, sinh năm 1955; bị cáo có chồng là ông V.R.B. , sinh năm 1991 và có hai người con cùng sinh năm 2011; anh, chị em ruột có 04 người lớn sinh năm 1977, nhỏ nhất là bị cáo; tiền án: không; tiền sự: 02 lần, ngày 22/10/2018 bị Công an huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng xử phạt số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (bị cáo đã nộp phạt xong ngày 22/10/2018) và ngày 14/02/2019 bị Ủy ban nhân dân thị trấn Phú Lộc, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy từ ngày 14/02/2019; bị bắt tạm giữ từ ngày 23 tháng 5 năm 2019 đến nay. (Có mặt).

* Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Phạm Minh Thủ: Đoàn Luật sư tỉnh Sóc Trăng.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà **N.T.M.L1.** , sinh năm 1983.

Địa chỉ: Ấp 3, thị trấn Phú Lộc, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng. (Có mặt)

** Người làm chứng:*

1. Ông **V.R.B.** , sinh năm 1991.

Địa chỉ: Ấp 3, thị trấn Phú Lộc, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng. (Có mặt).

2. Ông **L.H.C.** , sinh năm 1985.

Địa chỉ: Ấp Phú Giao, xã Thạnh Quới, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng. (Vắng mặt).

3. Ông **B.K.S.** , sinh năm 1992.

Địa chỉ: Ấp Thạnh Bình, xã Thạnh Quới, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau: Vào khoảng 10 giờ ngày 23/5/2019, N.T.M.L. đang ở nhà thì có một người bạn tên Phương (nữ, không xác định được nhân thân, lai lịch) gọi điện thoại rủ và kêu N.T.M.L. đi mua ma túy sử dụng, đồng thời Phương cung cấp số điện thoại người bán ma túy cho N.T.M.L. thì L. đồng ý. N.T.M.L. sử dụng điện thoại di động của mình (nhãn hiệu Nokia, loại bàn phím), gọi điện thoại trao đổi mua 03 (ba) bịch ma túy đá với số tiền 400.000 đồng của một người nam thanh niên (không xác định được nhân thân, lai lịch) và hẹn giao, nhận ma túy tại đoạn đường vắng (cách nhà N.T.M.L. khoảng 100m, thuộc ấp 3, thị trấn Phú Lộc, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng). Sau đó N.T.M.L. mượn xe mô tô biển số 83E1-070.12 của chị ruột tên N.T.M.L1. điều khiển đến điểm hẹn lấy ma túy. Sau khi mua ma túy xong, N.T.M.L. quay trở về nhà của mình và xé một miếng giấy lịch gói 03 (ba) bịch ma túy lại và tiếp tục cầm 03 (ba) bịch ma túy trên tay phải và điều khiển xe đi đến khu vực ấp Phú Giao, xã Thạnh Quới, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng hẹn Phương đến cùng sử dụng. Vào khoảng 11 giờ 45 phút cùng ngày, khi N.T.M.L. dừng xe lại trước quán Kim Ngân tại ấp Phú Giao, xã Thạnh Quới, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng. Cùng lúc, lực lượng công an đến kiểm tra, bắt quả tang N.T.M.L. đang cầm trên tay phải 03 (ba) bịch ma túy được gói trong miếng giấy (loại giấy lịch) ở trong bàn tay phải của N.T.M.L. , nghi là chất ma túy nên tiến hành niêm phong và ký hiệu gói số 01. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của N.T.M.L. tại ấp 3, thị trấn Phú Lộc, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng, phát hiện và thu giữ thêm 02 (hai) bịch nylon được hàn kín bên trong chứa tinh thể màu trắng, nghi là chất ma túy nên tiến hành niêm phong và ký hiệu gói số 02. Nguồn gốc 02 (hai) bịch nylon chứa tinh thể màu trắng này N.T.M.L. khai nhận do trước đó khoảng 05 ngày, Phương tự bỏ tiền ra 400.000 đồng và trực tiếp mua 03 (ba) bịch ma túy (không xác định được người bán), rồi cùng với N.T.M.L. sử dụng 01 (một) bịch, còn lại 02 (hai) bịch Phương cho N.T.M.L. và N.T.M.L. đem về nhà cất giấu để sử dụng.

Ngày 23 tháng 5 năm 2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên ra Quyết định trưng cầu Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng giám

định về ma túy đối với 02 (hai) gói nylon màu trắng trong suốt, bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 53/GĐMT-PC09 ngày 26/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng, đã kết luận:

+ Gói ký hiệu số 01: Mẫu tinh thể được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,2725gam, loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng sau giám định mẫu tinh thể có khối lượng 0,2436 gam (được niêm phong).

+ Gói ký hiệu số 02: Mẫu tinh thể được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,1876gam, loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng sau giám định mẫu tinh thể có khối lượng 0,1459 gam (được niêm phong).

Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên quản lý theo biên bản giao nhận ngày 19/7/2019 gồm: 01 (một) gói niêm phong bằng giấy (ký hiệu gói 01) chứa mẫu vật là ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,2436 gam, được Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng hoàn trả sau giám định. 01 (một) gói niêm phong bằng giấy (ký hiệu gói 02) chứa mẫu vật là ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,1459 gam, được Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng hoàn lại sau giám định. 01 (một) điện thoại di động, loại điện thoại bàn phím bấm, nhãn hiệu Nokia, màu đen, điện thoại đã qua sử dụng, không sim, bị hư hỏng không sử dụng được của N.T.M.L. . 01 (một) chiếc xe mô tô biển số 83E1-070.12, nhãn hiệu Vision, màu trắng, xe đã qua sử dụng, đang hoạt động, không kiểm tra các thông số kỹ thuật xe của N.T.M.L1. , 01 (một) miếng giấy, loại giấy lịch, kích thước (17,5 x 13,9) cm của N.T.M.L. . Tiền Việt Nam 381.000đồng (ba trăm tám mươi mốt nghìn đồng) của N.T.M.L. .

Bản cáo trạng số 23/CT-VKSMX ngày 18 tháng 7 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố bị cáo N.T.M.L. về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo N.T.M.L. theo như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị: Tuyên bố bị cáo N.T.M.L. phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Xử phạt bị cáo N.T.M.L. từ 06 năm đến 07 năm tù. Về xử lý vật chứng, áp dụng điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tịch thu tiêu hủy 02 gói niêm phong chứa tinh thể trong đó 01 (một) gói có khối lượng 0,2436 gam và 01 (một) gói khối lượng 0,1459 gam còn lại sau giám định vụ số 53/GĐMT-PC09 ngày 26 tháng 5 năm 2019; Tịch thu tiêu hủy 01 (một) điện thoại di động, loại điện thoại bàn phím bấm, nhãn hiệu Nokia, màu đen, điện thoại đã

qua sử dụng, không sim, bị hư hỏng không sử dụng được của N.T.M.L. ; Tịch thu tiêu hủy 01 (một) miếng giấy, loại giấy lịch, kích thước (17,5 x 13,9) cm của N.T.M.L. . Trả lại cho bà N.T.M.L1. 01 (một) chiếc xe mô tô biển số 83E1-070.12, nhãn hiệu Vision, màu trắng, xe đã qua sử dụng, đang hoạt động, không kiểm tra các thông số kỹ thuật của xe. Tiếp tục quản lý số tiền 381.000đồng (ba trăm tám mươi mốt nghìn đồng) của N.T.M.L. để đảm bảo thi hành án.

Buộc bị cáo N.T.M.L. phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày ý kiến thống nhất với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố nhưng Luật sư có nêu các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017) như: Bị cáo có thái độ thật thà khai báo, ăn năn hối cải; hành vi phạm tội của bị cáo gây thiệt hại không lớn; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn phải nuôi 02 con sinh đôi chưa thành niên; bị cáo có ông ngoại L. Văn Hây là Liệt sĩ. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ khi lượng hình đối với bị cáo. Ngoài ra Luật sư còn cho rằng lần bị cáo bị bắt quả tang ở trước quán Kim Ngân vào lúc 11 giờ 45 phút ngày 23/5/2019 là do bị đi mua ma túy về để sử dụng chứ không có hành vi cất giấu 03 bịch ma túy nên lần bị bắt quả tang này bị cáo không phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" mà chỉ phạm tội này vào lần cất giấu tàng trữ 02 bịch ma túy tại nhà của bị cáo 05 ngày trước đó, bị cáo chỉ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" một lần chứ không phải 02 lần như Cáo trạng đã truy tố. Do đó, Luật sư đề nghị xử phạt bị cáo khung khởi điểm của khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự có mức phạt tù từ 01 năm đến 05 năm chứ không xét xử bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự như đề nghị của Kiểm sát viên.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo N.T.M.L. thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố nên không có ý kiến tranh luận với Bản luận tội của Viện kiểm sát, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt khi nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mỹ Xuyên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện theo quy định pháp luật về thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến, khiếu nại hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp**.** Đối với người làm chứng ông L.H.C. , B.K.S. đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không lý do. Xét thấy họ đã có lời khai trong quá trình điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo và những chứng cứ đã thu thập cho nên sự vắng mặt của

họ không trở ngại cho quá trình xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt những người làm chứng nêu trên.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo N.T.M.L. thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tình tiết khác của vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ 45 phút ngày 23/5/2019 tại khu vực trước quán cafe Kim Ngân thuộc ấp Phú Giao, xã Thạnh Quới, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng. Cơ quan điều tra bắt quả tang bị cáo N.T.M.L. tàng trữ 0,2725 gam Methamphetamine vừa mua để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng. Khám xét khẩn cấp chỗ ở của bị cáo N.T.M.L. tại ấp 3, thị trấn Phú Lộc, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng, Cơ quan điều tra thu giữ 0,1786 gam Methamphetamine. Do đó bị cáo N.T.M.L. phạm vào tình tiết "*Phạm tội 02 lần trở L. n*" theo điểm b, khoản 2, Điều 249 Bộ luật hình sự và phải chịu trách nhiệm tổng khối lượng 0,4601 gam Methamphetamine.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo N.T.M.L. đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Bị cáo N.T.M.L. thực hiện hành vi phạm tội là người đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân.

[4] Hội đồng xét xử kết luận bị cáo N.T.M.L. phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), như Cáo trạng số 23/CT-VKSMX ngày 18 tháng 7 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng đã truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[5] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo N.T.M.L. là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách thống nhất quản lý của nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn của xã hội nên phải bị xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo với đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Bị cáo N.T.M.L. là người có nhân thân xấu, vào ngày 22/10/2018, bị Công an huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng xử phạt số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (bị can đã nộp phạt xong ngày 22/10/2018) và ngày 14/02/2019 bị Ủy ban nhân dân thị trấn Phú Lộc, huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn 03 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy từ ngày 14/02/2019. Hai lần xử phạt hành chính bị cáo chưa được xóa. Bị cáo không lấy đó làm bài học để tu sửa chữa bản thân mà còn tiếp tục phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo N.T.M.L. đã thành khẩn khai báo; đây là tình tiết thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự *"người phạm tội thành khẩn khai báo"* theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và bị cáo N.T.M.L. có hoàn cảnh gia đình khó khăn; có ông ngoại là ông L. Văn Hây được Nhà nước cấp giấy chứng nhận Liệt sĩ đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên Hội đồng xét xử

chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên để giảm nhẹ một phần hình phạt khi quyết định hình phạt đối với bị cáo N.T.M.L. .

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tịch thu tiêu hủy 02 gói niêm phong chứa tinh thể trong đó 01 (một) gói có khối lượng 0,2436 gam và 01 (một) gói khối lượng 0,1459 gam còn lại sau giám định vụ số 53/GĐMT-PC09 ngày 26 tháng 5 năm 2019; Tịch thu tiêu hủy 01 (một) điện thoại di động, loại điện thoại bàn phím bấm, nhãn hiệu Nokia, màu đen, điện thoại đã qua sử dụng, không sim, bị hư hỏng không sử dụng được của N.T.M.L. ; Tịch thu tiêu hủy 01 (một) miếng giấy, loại giấy lịch, kích thước (17,5 x 13,9) cm của N.T.M.L. . Trả lại cho bà N.T.M.L1. 01 (một) chiếc xe mô tô biển số 83E1-070.12, nhãn hiệu Vision, màu trắng, xe đã quản lý số tiền 381.000đồng (ba trăm tám mươi mốt nghìn đồng) của N.T.M.L. để đảm bảo thi hành án.

[7] Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo N.T.M.L. phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Đối với N.T.M.L1. không biết việc bị cáo N.T.M.L. mượn xe là để đi mua ma túy nên không bị xử lý; còn người phụ nữ tên Phương và người nam bán ma túy, đến nay Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa có hình thức xử lý, khi nào xác định được sẽ xử lý sau là có căn cứ.

[9] Xét lời đề nghị của vị Luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên toà hôm nay là áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 điểm h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015(sửa đổi bổ sung năm 2017) là chưa chính xác vì sau khi đi mua 03 bịch ma túy về đến nhà thì bị cáo lấy tờ giấy lịch gói 03 bịch ma túy này lại rồi chạy xe cầm gói ma túy đi đến quán Kim Ngân để sử dụng cùng với người bạn tên Phương là thể hiện hành vi che giấu 03 bịch ma túy này nhằm mục trốn tránh không bị phát hiện xử lý đối với việc làm vi phạm pháp luật của bị cáo. Cho nên , lần bị bắt quả tang 03 bịch ma túy này là 01 lần phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và cùng với việc Cơ quan điều tra cùng ngày 23/5/2019 thực hiện việc khám xét phát hiện 02 bịch ma túy bị cáo cất giấu trong nhà nữa là bị cáo đã 02 lần phạm tội. Do đó, lời đề nghị của Luật sư áp dụng điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự không được Hội đồng xét xử chấp nhận mà phải xử lý bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự mới chính xác. Ngoài ra,các tội phạm về ma túy đã làm tác động ảnh hưởng rất lớn đến việc giữ gìn trật tự trị an ở địa phương, gây dư luận không tốt và yêu cầu phải xử lý nghiêm đối với loại tội này, nên không áp dụng tình tiết giảm nhẹ "*...gây thiệt hại không lớn*" heo điểm h khoản 1 điiều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo được . Đối với việc đề nghị áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10 Xét lời đề nghị của vị kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên toà hôm nay là áp dụng điểm b khoản 2 Điều 249 điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Xử phạt bị cáo N.T.M.L. từ 06 năm đến 07 năm tù là có căn cứ, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo N.T.M.L. phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

2. Áp dụng: Điểm b khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo N.T.M.L. .

Xử phạt: Bị cáo N.T.M.L. 06 (sáu) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt tạm giữ, ngày 23 tháng 5 năm 2019.

3.Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Tịch thu tiêu hủy 02 gói niêm phong chứa tinh thể trong đó 01 (một) gói có khối lượng 0,2436 gam và 01 (một) gói khối lượng 0,1459 gam còn lại sau giám định vụ số 53/GĐMT-PC09 ngày 26 tháng 5 năm 2019; Tịch thu tiêu hủy 01 (một) điện thoại di động, loại điện thoại bàn phím bấm, nhãn hiệu Nokia, màu đen, điện thoại đã qua sử dụng, không sim, bị hư hỏng không sử dụng được của N.T.M.L. ; Tịch thu tiêu hủy 01 (một) miếng giấy, loại giấy lịch, kích thước (17,5 x 13,9) cm của N.T.M.L. . Trả lại cho bà N.T.M.L1. 01 (một) chiếc xe mô tô biển số 83E1-070.12, nhãn hiệu Vision, màu trắng, xe đã qua sử dụng, đang hoạt động, không kiểm tra các thông số kỹ thuật của xe. Tiếp tục quản lý số tiền 381.000 đồng (ba trăm tám mươi mốt nghìn đồng) của N.T.M.L. để đảm bảo thi hành án, bị cáo được nhận lại số tiền 181.000 đồng (một trăm tám mươi mốt ngàn).

(Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng đang quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19 tháng 7 năm 2019).

4.Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo N.T.M.L. phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả

thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Công an tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Mỹ Xuyên;
- THA huyện Mỹ Xuyên;
- CQ CSĐT-CA huyện Mỹ Xuyên;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thanh Tùng